

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt,

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật theo bảng sau:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Hàng hóa dự thầu phải có đủ mã hàng, hãng sản xuất, xuất xứ và phải có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa (sau đây gọi tắt là kỹ thuật thiết bị) dự thầu phải phù hợp và đáp ứng tất cả các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng lớn hơn hoặc bằng 01 các trường hợp sau đây sẽ không đáp ứng yêu cầu E-HSMT: a) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu có kỹ thuật thiết bị không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. b) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu không có đề xuất rõ ràng về kỹ thuật thiết bị (không rõ ràng về kỹ thuật thiết bị có nghĩa là kỹ thuật thiết bị kê khai trong E-HSDT không khớp hoặc không đúng với kỹ thuật thiết bị theo catalog, datasheet, tài liệu kỹ thuật, các thông tin đăng tải trên website chính thức của nhà sản xuất hoặc các tài liệu của nhà sản xuất chứng minh kỹ thuật thiết bị, chất lượng của thiết bị nộp kèm theo E-HSDT). c) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu có đề xuất kỹ thuật thiết bị sao chép về kỹ thuật thiết bị đúng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT,	Không đạt

	nhưng không đúng với thực tế kỹ thuật thiết bị do hãng sản xuất đăng tải trên website chính thức của nhà sản xuất hoặc các tài liệu khác có liên quan của nhà sản xuất. d) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu không có đề xuất kỹ thuật thiết bị của hàng hóa dự thầu trong E-HSDT. e) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu không có đề xuất mã hàng hóa của hàng hóa dự thầu trong E-HSDT. f) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu đề xuất không rõ ràng về mã hàng hóa (không rõ ràng về mã hàng hóa có nghĩa là mã hàng kê khai trong E-HSDT không khớp so với catalô, datasheet, tài liệu kỹ thuật, thông tin đăng tải trên website chính thức của nhà sản xuất, các tài liệu của nhà sản xuất chứng minh kỹ thuật thiết bị, chất lượng của thiết bị dự thầu nộp kèm theo E-HSDT). g) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa dự thầu không có đề xuất hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu trong E-HSDT. h) Có lớn hơn hoặc bằng 01 hàng hóa đề xuất không rõ ràng về hãng sản xuất (không rõ ràng về hãng sản xuất có nghĩa là hãng sản xuất kê khai trong E-HSDT không khớp so với catalô, datasheet, tài liệu kỹ thuật, thông tin đăng tải trên website chính thức của nhà sản xuất, các tài liệu của nhà sản xuất chứng minh kỹ thuật thiết bị, chất lượng của thiết bị dự thầu nộp kèm theo E-HSDT). i) Các trường hợp không đáp ứng theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.	
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;		

Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có đề xuất đầy đủ nội dung giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, hiệu quả kinh tế và phù hợp với E-HSMT.	Đạt
	E-HSDT không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ nội dung giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, hiệu quả kinh tế hoặc không phù hợp với E-HSMT.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1. Thời gian bảo hành/thời hạn sử dụng.	Hàng hóa có đề xuất thời gian bảo hành/thời hạn sử dụng đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V E-HSMT.	Đạt
	Hàng hoá không có đề xuất thời gian bảo hành/thời hạn sử dụng hoặc có đề xuất thời gian bảo hành/thời hạn sử dụng nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V E-HSMT.	Không đạt
3.2. Trong thời gian bảo hành phải đáp ứng yêu cầu về sửa chữa, khắc phục sự cố của hàng hóa.	E-HSDT của nhà thầu phải có cam kết khắc phục sự cố đáp ứng với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	E-HSDT của nhà thầu không có cam kết thời gian khắc phục sự cố đáp ứng với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
4.1. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường	E-HSDT có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Đạt
	E-HSDT không có cam kết hàng hóa được cung cấp thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Không đạt
4.2. Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	E-HSDT có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường, trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường thì phải có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	E-HSDT không có cam kết hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường hoặc hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác	Không đạt

	động nhiều đến môi trường nhưng không đề xuất được biện pháp giải quyết hợp lý.	
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ		
5.1 Chứng loại hàng hóa	E-HSDT có hàng hóa dự thầu đúng theo yêu cầu phạm vi cung cấp.	Đạt
	E-HSDT không đúng hoặc không đầy đủ theo yêu cầu phạm vi cung cấp	Không đạt
5.2. Tính hợp lệ, hợp pháp của hàng hoá.	- E-HSDT có cam kết hàng hoá dự thầu và cung cấp cho gói thầu phải là hàng hóa mới 100% và được sản xuất từ năm 2025 trở về sau. - E-HSDT có cam hàng hoá dự thầu và cung cấp cho gói thầu có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và được phép lưu hành tại Việt Nam.	Đạt
	- Không có cam kết theo yêu cầu của E-HSMT. - Có cam kết nhưng nội dung cam kết không phù hợp hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
5.3. Chứng nhận xuất xứ và chứng nhận chất lượng của hàng hóa.	a) Đối với hàng hóa nhập khẩu: E-HSDT có cam kết cung cấp bản chính hoặc bản sao chứng thực hợp lệ khi giao hàng, các hồ sơ như sau: - Chứng nhận xuất xứ (Certificate of Origin - CO) đúng theo quy định hiện hành. - Chứng nhận chất lượng (Certificate of Quality - CQ) do nhà sản xuất cấp (hoặc người được ủy quyền hợp pháp). b) Đối với các loại thiết bị, vật tư sản xuất trong nước Việt Nam: E-HSDT có cam kết cung cấp bản chính hoặc bản sao chứng thực hợp lệ khi giao hàng, các hồ sơ sau: Giấy chứng nhận chất lượng hoặc chứng nhận xuất xưởng hoặc phiếu kiểm tra/kiểm định chất lượng thiết bị hoặc các tài liệu khác tương đương để chứng minh chất lượng hàng hóa đã cung cấp cho gói thầu (tất cả hồ sơ phải được đại diện hợp pháp của nhà sản xuất ký).	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng lớn hơn hoặc bằng 01 các trường hợp sau đây sẽ không đáp ứng yêu cầu E-HSMT: a) E-HSDT không có cam kết về chứng nhận xuất xứ của hàng hóa.	Không đạt

	b) E-HSDT không có cam kết về chứng nhận chất lượng của hàng hóa. c) E-HSDT có cam kết về chứng nhận xuất xứ và chứng nhận chất lượng của hàng hóa, nhưng không đầy đủ hoặc nội dung không đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT.	
5.4. Tài liệu chứng minh kỹ thuật, chất lượng của hàng hóa	E-HSDT có cung cấp đầy đủ tài liệu: catalô (tài liệu giới thiệu về thiết bị) hoặc datasheet (bảng dữ liệu về thiết bị) hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của thiết bị dự thầu. Trường hợp datasheet hoặc catalô hoặc tài liệu kỹ thuật khác không phải bằng tiếng Việt thì phải có thêm bản dịch sang tiếng Việt.	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng lớn hơn hoặc bằng 01 các trường hợp sau: a) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu không có cung cấp catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT. b) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu không có cung cấp bản dịch sang tiếng Việt (trường hợp catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật không phải bằng Tiếng Việt). c) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu cung cấp catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật của thiết bị dự thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
5.5. Các yêu cầu khác	E-HSDT phải có đề xuất đầy đủ nội dung, đầy đủ cam kết và đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT này.	Đạt
	E-HSDT không có đề xuất đầy đủ nội dung hoặc không đầy đủ cam kết hoặc nội dung không đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT này.	Không đạt
6. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
6.1. Thời gian thực hiện gói thầu	Nhỏ hơn hoặc bằng 210 ngày	Đạt
	Lớn hơn 210 ngày	Không đạt
6.1. Tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu.	E-HSDT có đề xuất tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu phù hợp, khả thi thực hiện và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt

	E-HSDT không đáp ứng lớn hơn hoặc bằng 01 các trường hợp sau: a) E-HSDT không có đề xuất tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu. b) E-HSDT có đề xuất tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu nhưng không phù hợp lý hoặc không khả thi thực hiện hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, chất lượng hàng hóa tương tự.	E-HSDT có kèm bản cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, chất lượng hàng hóa tương tự đúng theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và đáp ứng khi đối chiếu thông tin trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đúng nội dung hoặc không đầy đủ hoặc nội dung không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	E-HSDT đáp ứng yêu cầu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 trong bảng này	ĐẠT
	E-HSDT không đáp ứng lớn hơn hoặc bằng 01 yêu cầu trong bảng này	KHÔNG ĐẠT

*** Ghi chú:**

- Trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật trên có dùng từ ngữ “hàng hóa”, “thiết bị”, “trang thiết bị” đều được hiểu chung là “vật tư văn phòng” theo phạm vi cung cấp của gói thầu này.

- Nhà thầu phải đề xuất, thuyết minh đầy đủ từng nội dung trong E-HSDT theo trình tự nội dung Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, **gồm 07 nội dung** yêu cầu cơ bản (tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7). Trường hợp E-HSDT không đề xuất hoặc không thuyết minh đầy đủ 07 nội dung yêu cầu hoặc nội dung đề xuất và kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu E-HSMT thì đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.